

- Đăng Website TC
- Lưu VT

TỈNH ỦY TUYÊN QUANG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 172- KH/TU

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 3 năm 2018



KẾ HOẠCH

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH KHÓA XVI

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017

Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII
về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân
trong tình hình mới

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

Quán triệt sâu sắc và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới. Nâng cao nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc thực hiện Nghị quyết.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng cường củng cố, phát triển hoàn thiện hệ thống y tế: Tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; đổi mới phương thức quản lý tài chính y tế, từng bước thực hiện tự chủ về tài chính; huy động nguồn lực cho đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; phát triển các dịch vụ nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe của nhân dân...

2- Yêu cầu

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và của nhân dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh; tạo cơ sở để xây dựng cơ chế, chính sách, định hướng về công tác y tế trong tình hình mới.

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, có lộ trình bằng kế hoạch cụ thể ở mỗi cấp, mỗi ngành đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

II- MỤC TIÊU

1- Mục tiêu chung

Tăng cường triển khai, thực hiện có hiệu quả các chiến lược, đề án về y tế, nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Giảm tỷ lệ mắc và tỷ lệ tử vong do bệnh, tật; không để dịch bệnh nguy hiểm xảy ra. Bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc sức khỏe, góp phần nâng cao sức khỏe cả về thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống.

Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế "Thầy thuốc phải như mẹ hiền", có năng lực chuyên môn vững vàng, có khả năng tiếp cận trình độ khoa học kỹ thuật hiện đại.

Cải thiện, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, dịch vụ chăm sóc sức khỏe ở tất cả các tuyến; ưu tiên hỗ trợ y tế cơ sở tại các huyện, xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo đảm công bằng trong chăm sóc sức khỏe.

2- Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025:

- Tuổi thọ trung bình khoảng 74 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 66 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 97% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho y tế giảm còn 35%.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt trên 95%. Giảm tỉ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn dưới 11‰; dưới 1 tuổi còn dưới 9‰.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 20%. Tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 12%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 167 cm, nữ 156 cm.
- Phần đầu trên 90% dân số được quản lý sức khỏe; 95% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.
- Đạt 35 giường bệnh viện, 10 bác sĩ, 1,2 dược sĩ đại học, 20 điều dưỡng viên trên 10.000 dân. Tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 7%.
- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 80%.

b) Đến năm 2030:

- Tuổi thọ trung bình khoảng 75 tuổi, số năm sống khỏe đạt tối thiểu 68 năm.
- Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế trên 98% dân số. Tỷ lệ chi trực tiếp từ tiền túi của hộ gia đình cho chăm sóc y tế giảm còn 30%.
- Tỷ lệ tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi đạt trên 96%. Giảm tỉ suất tử vong trẻ em: Dưới 5 tuổi còn dưới 10‰; dưới 1 tuổi còn dưới 8,5‰.

- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi của trẻ em dưới 5 tuổi dưới 16%; không chế tỷ lệ béo phì ở người trưởng thành dưới 10%. Chiều cao trung bình thanh niên 18 tuổi đối với nam đạt 168 cm, nữ 157 cm.

- Phần đầu trên 95% dân số được quản lý sức khỏe; 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện dự phòng, quản lý, điều trị một số bệnh không lây nhiễm.

- Đạt 37 giường bệnh viện, 11 bác sĩ, 1,5 dược sĩ đại học, 25 điều dưỡng viên trên 10.000 dân; tỷ lệ giường bệnh tư nhân đạt 11%.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế đạt trên 90%.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và của toàn xã hội trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng và mỗi người dân trong việc bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp quan tâm đầy đủ, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đối với sự phát triển của ngành y tế và sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên của các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương.

Cụ thể hóa công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị; tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chế độ, chính sách về y tế và các lĩnh vực liên quan đến sức khỏe nhân dân.

Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng, huy động các tổ chức xã hội, tôn giáo tham gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo quy định của pháp luật.

2- Nâng cao sức khỏe nhân dân

Đề cao trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội về sức khỏe nhân dân; tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức để người dân thay đổi hành vi, từ đó tự bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho mình và cộng đồng. Hằng năm, nghiên cứu xây dựng các đề án, chương trình về nâng cao sức khỏe nhân dân phù hợp với điều kiện của từng địa phương, chú ý ưu tiên phát triển y tế tại các vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

Thực hiện tốt chương trình phòng chống suy dinh dưỡng. Khuyến nghị, phổ biến chế độ dinh dưỡng, khẩu phần ăn phù hợp cho từng nhóm đối tượng, nguồn nguyên liệu; triển khai các chương trình bổ sung vi chất cần thiết cho phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú, trẻ em, người cao tuổi. Thực hiện việc kiểm soát an toàn

thực phẩm, loại trừ nguy cơ mất an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, kinh doanh và chế biến. Xây dựng vùng cung cấp thực phẩm sạch.

Tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống và cai nghiện ma túy. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức và hành vi sử dụng thuốc lá, đồ uống có cồn.

Đổi mới giáo dục thể chất, tâm lý; phát triển mạnh các phong trào rèn luyện thân thể; tăng cường công tác y tế học đường.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng xấu từ ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu tới sức khỏe. Tập trung nguồn lực xây dựng, nâng cấp các hệ thống cấp thoát nước; bảo đảm người dân được tiếp cận sử dụng nước sạch, nhà tiêu hợp vệ sinh; xử lý chất thải; khắc phục ô nhiễm môi trường; chống lạm dụng hoá chất trong nuôi trồng.

Phát huy hiệu quả các thiết chế, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thể thao. Tăng cường tuyên truyền, vận động xây dựng nếp sống văn minh, lối sống lành mạnh, vệ sinh; xoá bỏ các tập tục lạc hậu ảnh hưởng xấu đến sức khỏe. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống thảm họa, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, an toàn lao động; phòng, chống tai nạn, thương tích, cháy, nổ, bệnh nghề nghiệp.

3- Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh gắn với đổi mới y tế cơ sở

Tiếp tục đổi mới và hoàn thiện hệ thống y tế, củng cố và nâng cao chất lượng mạng lưới y tế cơ sở; tăng cường công tác y tế dự phòng, phòng chống dịch bệnh, không để dịch lớn, nguy hiểm xảy ra. Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu y tế - dân số, trọng tâm là các Dự án thành phần của Chương trình: Tiêm chủng mở rộng, vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý rác thải, vệ sinh môi trường, phòng chống HIV/AIDS, bệnh lao...

Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng, chống các bệnh không lây nhiễm: Dự phòng trong chẩn đoán và điều trị; khám sàng lọc, phát hiện sớm và kiểm soát bệnh tật; đẩy mạnh quản lý, điều trị các bệnh không lây nhiễm, bệnh mãn tính như: Ung thư, tim mạch, tiểu đường, tâm thần...

Thực hiện đổi mới cơ chế và phương thức hoạt động của y tế cấp xã để thực hiện vai trò là tuyến đầu trong phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe. Triển khai đồng bộ hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý trạm y tế, tiêm chủng, quản lý bệnh tật, hồ sơ sức khỏe người dân gắn với quản lý thẻ, thanh toán bảo hiểm y tế. Thiết lập hệ thống sổ quản lý sức khỏe điện tử đến từng người dân; thực hiện cập nhật các thông tin, chỉ số sức khỏe khi đi khám sức khỏe, chữa bệnh. Có cơ chế, lộ trình phù hợp, từng bước thực hiện để tiến tới mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ.

Chú trọng tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dân số và kế hoạch hóa gia đình, đặc biệt là ở khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa. Quan tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng ưu tiên; phát triển các mô hình chăm sóc người cao tuổi phù hợp.

Tiếp tục quan tâm đầu tư ngân sách xây dựng, củng cố, nâng cấp cơ sở vật chất, phương tiện và trang thiết bị cho các đơn vị y tế dự phòng.

4- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phục hồi chức năng. Tăng cường đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng và trang thiết bị y tế các bệnh viện, kết hợp đào tạo chuyên khoa, ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến trong chẩn đoán và điều trị. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giải quyết căn bản tình trạng quá tải bệnh viện.

Phát triển mô hình bệnh viện vệ tinh tuyến huyện theo đề án của Bộ Y tế; Xây dựng Bệnh viện đa khoa tỉnh trở thành trung tâm khám, chữa bệnh và đào tạo cán bộ y tế của tỉnh, là bệnh viện vệ tinh của tuyến trung ương; tăng cường đào tạo, luân phiên cán bộ y tế, chuyển giao kỹ thuật cho tuyến dưới. Phát triển, mở rộng thực hiện danh mục dịch vụ kỹ thuật phù hợp với tuyến điều trị, bảo đảm chất lượng từng dịch vụ kỹ thuật đồng đều giữa các tuyến.

Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện lộ trình thông tuyến khám, chữa bệnh giữa các bệnh viện tuyến tỉnh; lộ trình liên thông, công nhận kết quả xét nghiệm giữa các cơ sở khám, chữa bệnh gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ. Có chính sách khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ ngay tại tuyến dưới.

Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho các đối tượng chính sách; chú trọng việc phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh cho người dân ở khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

Đẩy mạnh phong trào rèn luyện đạo đức, tác phong người thầy thuốc, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức; xây dựng bệnh viện xanh - sạch - đẹp, an toàn, văn minh, hướng tới thực hiện chăm sóc toàn diện người bệnh.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin từ quản lý bệnh viện, giám định bảo hiểm y tế, bệnh án điện tử tới chẩn đoán, xét nghiệm, khám, chữa bệnh từ xa.

Thực hiện tốt, kịp thời đấu thầu cung ứng thuốc, thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế, bảo đảm thuốc đủ về số lượng, tốt về chất lượng, giá hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, khuyến khích sử dụng thuốc sản xuất trong nước. Cung ứng đủ vắc xin đáp ứng nhu cầu tiêm chủng mở rộng.

Quản lý chặt chẽ hệ thống dược tư nhân, việc kinh doanh thuốc, hoạt động của các quầy thuốc, nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện. Chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn. Kiểm soát chặt chẽ thực phẩm chức năng và hàng hoá không rõ nguồn gốc, có nguy cơ gây hại cho sức khoẻ.

Phát triển y dược cổ truyền; tiếp tục thực hiện chương trình phát triển y học cổ truyền, tăng cường kết hợp với y học hiện đại trong phòng bệnh, khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, nâng cao sức khoẻ; sưu tầm, bảo tồn và phát triển các phương thức chẩn trị, điều trị không dùng thuốc, các bài thuốc, vị thuốc y học cổ truyền. Thực hiện chính sách đặc thù trong phát triển dược liệu, nhất là các dược liệu quý hiếm.

5- Hoàn thiện tổ chức bộ máy, đổi mới hệ thống quản lý và cung cấp dịch vụ y tế

Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống tổ chức y tế theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất về chuyên môn, nghiệp vụ theo ngành và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền địa phương. Tổ chức, sắp xếp lại hệ thống các cơ sở y tế theo hướng toàn diện, liên tục và lồng ghép theo 3 cấp: Chăm sóc ban đầu, chăm sóc cấp 2, chăm sóc cấp 3.

Bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho Trung tâm Kiểm nghiệm, bảo đảm thực hiện đầy đủ các chức năng kiểm soát, kiểm định về dược phẩm, thực phẩm và thiết bị y tế. Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị làm nhiệm vụ y tế dự phòng của tỉnh; thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh trên cơ sở hợp nhất, sáp nhập các tổ chức, đơn vị có cùng chức năng, nhiệm vụ để giảm đầu mối theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Thực hiện thống nhất mô hình ở mỗi huyện chỉ có một trung tâm y tế đa chức năng, bao gồm y tế dự phòng, dân số, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế khác; trung tâm trực tiếp quản lý trạm y tế xã và phòng khám đa khoa khu vực. Rà soát, sắp xếp lại các phòng khám đa khoa khu vực, thực hiện lồng ghép hoạt động phòng khám đa khoa khu vực với trạm y tế xã.

Tiếp tục tập trung đầu tư xây dựng nâng cấp, hoàn thiện Bệnh viện Đa khoa tỉnh; nghiên cứu thành lập mới một số bệnh viện chuyên khoa cấp tỉnh phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân trong giai đoạn hiện nay đến 2030. Khuyến khích phát triển mạnh mẽ hệ thống bệnh viện, cơ sở chăm sóc sức khỏe, điều dưỡng ngoài công lập. Đa dạng hoá các hình thức cung cấp dịch vụ; phát triển mạnh hệ thống cấp cứu tại cộng đồng, bác sỹ gia đình, dịch vụ cấp cứu 115.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cung cấp dịch vụ, giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân.

6- Tăng cường phát triển nguồn nhân lực và khoa học - công nghệ y tế

Tăng cường đào tạo chuẩn hoá cán bộ y tế cả về trình độ chuyên môn, tổ chức, quản lý y tế, lý luận chính trị; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ cán bộ đi học tập nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ; đào tạo cán bộ y tế theo địa chỉ, ưu tiên cử tuyển ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn; xây dựng kế hoạch đào tạo, luân phiên bác sỹ ở các Trạm y tế xã về làm việc tại bệnh viện tuyến huyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong y học; chú trọng đào tạo chuyên sâu bác sỹ có trình độ chuyên môn tốt ở một số lĩnh vực, có khả năng tiếp nhận, chuyển giao các kỹ thuật tiên tiến, hiện đại. Tiếp tục thực hiện chế độ ưu đãi tuyển dụng, thu hút nhân tài, chuyên gia y tế nhằm tăng cường đội ngũ cán bộ y tế giỏi; có chế độ đãi ngộ, khuyến khích người có trình độ chuyên môn yên tâm làm việc ở tuyến y tế cơ sở và một số lĩnh vực chuyên khoa như tâm thần, phong, lao...

Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, nhất là đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp, các hành vi xâm hại đến nhân phẩm và sức khỏe thầy thuốc; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ sở y tế.

7- Sử dụng có hiệu quả ngân sách nhà nước, thực hiện tự chủ về tài chính

Hằng năm xây dựng kế hoạch về tài chính đảm bảo cơ cấu nguồn lực triển khai toàn diện về công tác y tế gồm: khám, chữa bệnh, phòng bệnh, phục vụ các đối tượng chính sách, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn. Dành ít nhất 30% ngân sách cho công tác y tế dự phòng, thực hiện nguyên tắc y tế công cộng do ngân sách nhà nước đảm bảo là chủ yếu.

Đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý và tổ chức hoạt động của các bệnh viện công lập; giao quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình công khai, minh bạch, đảm bảo tự chủ kinh phí chi thường xuyên, hướng tới tự chủ kinh phí hoạt động đối với các bệnh viện công lập. Riêng các bệnh viện ở vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn, vùng ATK tự chủ một phần chi thường xuyên, từng bước giảm dần tỷ lệ ngân sách cấp trong chi hoạt động. Có cơ chế ưu đãi về đất, tín dụng để khuyến khích các cơ sở y tế đầu tư mở rộng, nâng cấp, hiện đại thiết bị đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân.

Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực để phát triển các cơ sở y tế, chủ yếu ở các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế, tập trung vào cung cấp các dịch vụ cao cấp, theo yêu cầu của người bệnh. Quản lý chặt chẽ việc xã hội hoá trong việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trong bệnh viện công lập nhằm ngăn chặn tình trạng lợi dụng chủ trương xã hội hoá để lạm dụng nguồn lực, tạo ra bất bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ y tế.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp về bảo hiểm y tế toàn dân đảm bảo kế hoạch đã được phê duyệt đến năm 2020 và những năm tiếp theo. Phối hợp liên ngành để nâng cao năng lực, chất lượng giám định bảo hiểm y tế. Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế, thực hiện đồng bộ các giải pháp chống lạm dụng, trục lợi Quỹ Bảo hiểm y tế.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức tốt việc quán triệt Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII *về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới* và Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân; cụ thể hóa thành chương trình, kế hoạch, đề án; xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, thời gian hoàn thành và phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm từng nội dung công việc để tổ chức thực hiện.

2- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ quy định của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương xây dựng, bổ sung, điều chỉnh cơ chế, chính sách của tỉnh về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân theo thẩm quyền; tăng cường giám sát việc thực hiện theo quy định.

3- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quán triệt, tuyên truyền, phổ biến về nội dung, kết quả thực hiện Nghị quyết số 20- NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII *về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới*.

4- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, rèn luyện thân thể, bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe trên tinh thần tự nguyện, tự giác; đẩy mạnh phong trào "Xây dựng Làng văn hoá sức khỏe" sâu rộng trong các cộng đồng dân cư.

5- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công phụ trách.

6- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy, các ban đảng Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả với Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư TW Đảng (B/c)
- Các ban đảng TW, Văn phòng TW Đảng
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên
- Các ban đảng Tỉnh ủy
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, BTV Tỉnh đoàn
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU
- Chuyên viên VPTU
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Hồng Thắng